

Số: 139/2024/QĐST-HNGĐ

Yên Thành, ngày 31 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 54, Khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 144/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Vương Thị N - sinh ngày 06/10/1965.

Địa chỉ: Xóm F, xã T, huyện Y, Nghệ An

- **Bị đơn:** Ông Phạm Xuân H - sinh ngày 02/03/1964.

Địa chỉ: Xóm F, xã T, huyện Y, Nghệ An

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Phạm Đức H1 – sinh ngày 16/04/1989

Địa chỉ: Xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Trước khi Tòa án tiến hành hòa giải, bà Vương Thị N, ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 đã tự thoả thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng(của bà N, ông H) và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định để đảm bảo thi hành án với nội dung cụ thể như sau:

- Thửa đất số 74; Tờ BĐ 28 - Tại Xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An diện tích 727,9m². Trong đó có 554m² được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Phạm Xuân H và bà Vương Thị N, còn 173,7m² nằm trong hành lang giao thông không được cấp giấy CNQSD đất.

Bà Vương Thị N, ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 thỏa thuận như sau:
Thửa đất số 74; Tờ Đ 28 - Tại Xóm F, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An diện tích 727,9m² đưa chia thành 03 phần.

- Phần 1: Tặng cho phần đất ký hiệu 74A ở phía Đông Bắc có diện tích 176m² mà ông Phạm Xuân H2(con trai của bà N, ông H) đã xây nhà trên phần đất đó có tứ cận:

+ Phía Đông Bắc giáp đường xóm có chiều dài 18,89m²(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,08m; đoạn dài 5,31m; đoạn dài 8,50m).

+ Phía Tây Bắc giáp đường tỉnh lộ 537 có chiều dài 9,13m(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 8,86m; đoạn dài 0,27m)

+ Phía Tây Nam giáp phần đất của ông Phạm Xuân H có chiều dài 24,13(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,98m; đoạn dài 5,15m; đoạn dài 13,39m)

+ Phía Đông giáp thửa đất số 151 có chiều dài 9,23(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 3,34m; đoạn dài 1,14m; đoạn dài 4,75m)

cho ông Phạm Xuân H2 quản lý, sử dụng.(Sơ đồ đo vẽ kèm theo)

- Giao phần đất liền kề có diện tích 271m², ký hiệu 74B tiếp giáp với phần đất của ông Phạm Xuân H2 có tứ cận :

+ Phía Đông Bắc giáp phần đất của ông Phạm Xuân H2 có chiều dài 24,13(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,98m; đoạn dài 5,15m; đoạn dài 13,39m).

+ Phía Tây Bắc giáp đường tỉnh lộ 537 có chiều dài 11,9m(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 2,78m; đoạn dài 9,12m)

+ Phía Tây Nam giáp phần đất của bà Vương Thị N có chiều dài 29,96 (Bao gồm các đoạn: đoạn dài 6,45m; đoạn dài 5,08m; đoạn dài 18,43m)

+ Phía Đông giáp thửa đất số 151 có chiều dài 9,02m

cho ông Phạm Xuân H quản lý, sử dụng. (Sơ đồ đo vẽ kèm theo)

- Giao phần đất liền kề có diện tích 271m², ký hiệu 74C tiếp giáp với phần đất của ông Phạm Xuân H có tứ cận :

+ Phía Đông Bắc giáp phần đất của ông Phạm Xuân H có chiều dài 25,22(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,98m; đoạn dài 5,15m; đoạn dài 13,39m; đoạn dài 1,09m).

+ Phía Tây Bắc giáp đường tỉnh lộ 537 có chiều dài 10,34m(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,17m; đoạn dài 5,17m)

+ Phía Nam giáp thửa đất 167, giáp thửa đất 81, giáp thửa đất 161 có chiều dài 36,34 (Bao gồm các đoạn: đoạn dài 5,94m; đoạn dài 4,95m; đoạn dài 3,09m; đoạn dài 15,68m; đoạn dài 6,68m)

+ Phía Đông giáp thửa đất số 151 có chiều dài 5,06m(Bao gồm các đoạn: đoạn dài 3,97m; đoạn dài 1,09m).

cho bà Vương Thị N quản lý, sử dụng. (Sơ đồ đo vẽ kèm theo)

Tài sản gắn liền với đất: Bà Vương Thị N, ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 thỏa thuận tài sản nằm trên phần đất của ai thì người đó quản lý, sử dụng.

(Sơ đồ đo vẽ)



Ghi chú: (43+53+47) Là phần diện tích nằm trong QH mở đường.

(61+66+46) Là phần diện tích nằm trong LK đường. (0.7+9.2) là phần diện tích đất gia đình đã hiến đất mở đường

Đơn vị đo tính bằng mét.

Bà Vương Thị N, ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục tách thửa, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Các quyền và nghĩa vụ tài sản khác: Bà Vương Thị N, ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ điểm Điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 5 điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Bà Vương Thị N là người khuyết tật nặng, có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn tiền tạm ứng án phí, án phí sơ thẩm.

Ông Phạm Xuân H, ông Phạm Đức H1 không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Công Hưng